

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ OTDN
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Quang Sáng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010043	Lương Nguyễn Quốc An	19/04/2005	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	
2	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	<u>Anh</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	
3	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
4	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
5	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>4.0</u>	<u>Bốn</u>	
6	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
7	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
8	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	<u>Cường</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
9	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
10	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	
11	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>5.5</u>	<u>Năm, năm</u>	
12	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>8.5</u>	<u>Tám, năm</u>	
13	2410010011	Hồ Văn Hoàn	31/05/2006	C26TH	<u>Hoàn</u>	<u>2.5</u>	<u>Hai, năm</u>	
14	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	<u>Khang</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
15	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>3.5</u>	<u>Ba, năm</u>	
16	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
17	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>5.0</u>	<u>Năm</u>	
18	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
19	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
20	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	
21	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	<u>Nam</u>	<u>9.0</u>	<u>Chín</u>	
22	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
23	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH	<u>[Signature]</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
24	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	<u>Nhan</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
25	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	<u>Nhựt</u>	<u>7.0</u>	<u>Bảy</u>	
26	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	<u>Quyên</u>			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH		5.0	Năm	
28	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	C26TH		7.5	Bảy, năm	
29	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	C26TH		7.5	Bảy, năm	
30	2410010024	Nguyễn Tấn Triết	16/06/2006	C26TH		7.5	Bảy, năm	
31	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	C26TH		7.5	Bảy, năm	
32	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	C26TH		8.0	Tám	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	C26TH		6.5	Sáu, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 29 vắng thi: 04. Số bài thi: _____ / _____.

Ngày 22 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Hải



Ngày 25 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Hải

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG KHẢO BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010055	Võ Thành Đăng	18/05/2003	C25TH2		6.5	Sáu năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 01 vắng thi: 0 Số bài thi: _____ / _____.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 25 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098
Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4
Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)
Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____
Giám thị 2: _____ Ký tên: _____
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3	<i>Danh</i>	4.0	Bốn	
2	2310010078	Trương Bảo Phúc	16/10/2005	C25TH3	<i>Phúc</i>	6.0	Sáu	
3	2310010081	Võ Phước Thiện	04/02/2004	C25TH3	<i>Th</i>	6.5	Sáu, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 03 vắng thi: 0 . Số bài thi: _____ / _____.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 25 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

**PHÒNG KHẢO THI VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010127	Đỗ Quốc Hùng	26/10/2004	C24TH4		8.5	Tám, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: _____ / _____.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 25 tháng 9 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Quang Sáng Ký tên: MS

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010043	Lương Nguyễn Quốc An	19/04/2005	C26TH				
2	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	<u>Anh</u>	<u>7.0</u>	<u>Ba</u>	
3	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH				
4	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH	<u>Bao</u>	<u>10</u>	<u>Mười</u>	
5	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	<u>Bao</u>	<u>9.5</u>	<u>Chín, năm</u>	
6	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	<u>Bao</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
7	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005	C26TH	<u>Bao</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
8	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	<u>Cuong</u>	<u>8.0</u>	<u>Tám</u>	
9	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH				
10	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	<u>Duy</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	
11	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	<u>Dat</u>	<u>6.5</u>	<u>Sáu, năm</u>	
12	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	<u>Hau</u>	<u>5.5</u>	<u>Năm, năm</u>	
13	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	<u>Hoanh</u>	<u>7.0</u>	<u>Bảy</u>	
14	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	<u>Khang</u>	<u>3.5</u>	<u>Ba, năm</u>	
15	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	<u>Khang</u>	<u>8.5</u>	<u>Tám, năm</u>	
16	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	<u>Khang</u>	<u>6.0</u>	<u>Sáu</u>	
17	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	<u>Khai</u>	<u>7.5</u>	<u>Bảy, năm</u>	
18	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	<u>Kien</u>	<u>5.5</u>	<u>Năm, năm</u>	
19	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	<u>Kiet</u>	<u>7.0</u>	<u>Bảy</u>	
20	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	<u>Loi</u>	<u>7.0</u>	<u>Bảy</u>	
21	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	<u>Nam</u>	<u>5.5</u>	<u>Năm, năm</u>	
22	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	<u>Nghia</u>	<u>9.0</u>	<u>Chín</u>	
23	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH				
24	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	<u>Nhan</u>	<u>10</u>	<u>Mười</u>	
25	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	C26TH	<u>Nhut</u>	<u>8.0</u>	<u>Tám</u>	
26	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	<u>Quyên</u>	<u>9.5</u>	<u>Chín, năm</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010023	Đinh Văn	Quyền	03/06/2006	C26TH		5.5	Năm/năm	
28	2410010032	Nguyễn Thanh	Sang	14/08/2006	C26TH				
29	2410010007	Ngự Trung	Toàn	12/11/2006	C26TH		8.0	Tam	
30	2410010024	Nguyễn Tấn	Triết	16/06/2006	C26TH		7.5	Bảy năm	
31	2410010040	Lê Công	Vinh	03/03/2006	C26TH		7.5	Bảy năm	
32	2410010004	Võ Thành	Vinh	23/12/1993	C26TH		8.0	Tam	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	19/8/2006	C26TH		8.0	Tam	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 28 vắng thi: 05 . Số bài thi: _____ / _____.

Ngày: 27 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG
PH
BẢO

Phạm Quang Cường

Ngày: 07 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Cường



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010055	Võ Thành Đăng	18/05/2003	C25TH2		6.5	Sáu, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: _____ / _____.

Ngày: 27 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang sáng

Ngày: 07 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang sáng

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

**PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3		5.5	Năm, năm	
2	2310010078	Trương Bảo Phúc	16/10/2005	C25TH3		6.5	Sáu, năm	
3	2310010081	Võ Phước Thiện	04/02/2004	C25TH3		7.5	Bảy, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 03 vắng thi: 0 . Số bài thi: _____ / _____.

Ngày: 27 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



Phạm Quang Sáng

Ngày: 07 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



Phạm Quang Sáng

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

**PHÒNG KHẢO THÍ VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010127	Đỗ Quốc Hùng	26/10/2004	C24TH4		6.5	Sáu, năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: _____ / _____.

Ngày: 28 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày: 07 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thiết kế đồ họa với CorelDraw - MH1101098

Mã lớp học phần: 25111MH110109801 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng

Ngày thi: 10/11/2025 Giờ thi: 07h45 Phòng thi: PM 1

Giám thị 1: Phạm Quang Sáng

Ký tên: 

Giám thị 2: Lê Anh Thy Thy

Ký tên: _____

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	Anh		6.5	Sáu, năm	C26TH	
2	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	Bảo		9.0	Chín	C26TH	
3	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	Bảo		8.5	Tám, năm	C26TH	
4	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005	Bằng		6.0	Sáu	C26TH	
5	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	Cường		5.5	Năm, năm	C26TH	
6	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	Danh		7.0	Bảy	C25TH3	
7	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	Duy		7.0	Bảy	C26TH	
8	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	Đạt		7.0	Bảy	C26TH	
9	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	Hậu		7.5	Bảy, năm	C26TH	
10	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	Hoành		7.0	Bảy	C26TH	
11	2210010127	Đỗ Quốc Hùng	26/10/2004	Hùng				C24TH4	
12	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	Khang		9.0	Chín	C26TH	
13	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	Khải		8.5	Tám, năm	C26TH	
14	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	Kiệt		7.5	Bảy, năm	C26TH	
15	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	Lợi		6.5	Sáu, năm	C26TH	
16	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	Nam		8.5	Tám, năm	C26TH	
17	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	Nghĩa		9.5	Chín, năm	C26TH	
18	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	Nhân		9.0	Chín	C26TH	
19	2410010003	Lê Văn Nhật	08/12/2006	Nguyệt		8.0	Tám	C26TH	
20	2310010078	Trương Bảo Phúc	16/10/2005	Phúc		7.0	Bảy	C25TH3	
21	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	Quyên		9.5	Chín, năm	C26TH	
22	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	Quyên		7.5	Bảy, năm	C26TH	
23	2310010081	Võ Phước Thiện	04/02/2004	Thiện		6.5	Sáu, năm	C25TH3	
24	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	Toàn		7.0	Bảy	C26TH	
25	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	Vinh		9.0	Chín	C26TH	
26	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	Vy		9.5	Chín, năm	C26TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____ Số bài thi/Số tờ: _____ / _____.

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày: 25 tháng 11 năm 2025

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


phạm quang sáng 1/1

Ngày: 11 tháng 11 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


phạm quang sáng 62